TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 106/2017/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 22 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 162/2017/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Thủy N, sinh năm 1959.**

HKTT: Thôn T, xã Đ, TP. T, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: **Ông Đỗ Xuân B, sinh năm 1946**.

HKTT: Thôn T, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thủy N và ông Đỗ Xuân B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Thủy N và ông Đỗ Xuân B không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ tài sản: Bà Nguyễn Thị Thủy N và ông Đỗ Xuân B không có tài sản, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thủy N tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho bà N 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại

biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002709 ngày 07/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- Chi Cục THADS huyện V;
- UBND xã S, huyện V;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tiệp